

Số: /2024/QĐ-UBND Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật về đào tạo các nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư số 40/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc xây dựng, thẩm định và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 4252/TTr-SLĐTBXH ngày 12 tháng 12 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 4063/BC-STP ngày 11 tháng 12 năm 2024 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo các nghề áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, gồm: 20 nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, cụ thể như sau:

1. Kỹ thuật trồng ớt (được quy định tại Phụ lục số 01).
2. Kỹ thuật trồng rau an toàn (được quy định tại Phụ lục số 02).
3. Sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi (được quy định tại Phụ lục số 03).
4. Điện dân dụng (được quy định tại Phụ lục số 04).
5. Công nghệ thông tin (được quy định tại Phụ lục số 05).
6. Nuôi và phòng trị bệnh cho gà (được quy định tại Phụ lục số 06).
7. Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn (được quy định tại Phụ lục số 07).
8. Chăn nuôi gà, lợn hữu cơ (được quy định tại Phụ lục số 08).
9. Kỹ thuật trồng cây có múi (được quy định tại Phụ lục số 09).
10. Kỹ thuật chăn nuôi dê, cừu (được quy định tại Phụ lục số 10).
11. Kỹ thuật trồng nho an toàn (được quy định tại Phụ lục số 11).
12. Kỹ thuật trồng đậu xanh (được quy định tại Phụ lục số 12).

13. Kỹ thuật trồng lúa nước (được quy định tại Phụ lục số 13).
14. Kỹ thuật trồng nha đam (được quy định tại Phụ lục số 14).
15. Kỹ thuật trồng măng tây xanh (được quy định tại Phụ lục số 15).
16. Kỹ thuật trồng bắp (được quy định tại Phụ lục số 16).
17. Kỹ thuật nuôi bò (được quy định tại Phụ lục số 17).
18. Kỹ thuật trồng táo (được quy định tại Phụ lục số 18).
19. Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây điều (được quy định tại Phụ lục số 19).
20. Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây mía (được quy định tại Phụ lục số 20).

(Định mức cụ thể tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo khác, doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào nghề theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; tổ chức rà soát, đánh giá và kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung đối với định mức kinh tế - kỹ thuật nghề đào tạo khi có sự thay đổi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh.
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng Công báo);
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT, VXNV. NVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên

